

ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO

I. THỰC TRẠNG ĐỘI NGŨ CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC

1. Khái quát chung

2. Thực trạng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức

Đánh giá về cơ cấu theo trình độ chuyên môn, lý luận chính trị; Trình độ ngoại ngữ, tin học; Khả năng sử dụng tiếng dân tộc thiểu số trong công tác.

(thống kê theo Phụ lục 01)

3. Thực trạng sử dụng tiếng dân tộc thiểu số trong đội ngũ CB,CC,VC

Đánh giá thực trạng ngôn ngữ dân tộc đang sử dụng của CB,CC,VC đang công tác tại đơn vị. Mức độ sử dụng trong giải quyết công việc, tuyên truyền, vận động nhân dân (thống kê Phụ lục 02)

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Kết quả đạt được

- Nâng cao khả năng giao tiếp với đồng bào.
- Góp phần nâng cao chất lượng giải quyết thủ tục hành chính.
- Tăng cường hiệu quả tuyên truyền, vận động nhân dân.

2. Tồn tại, hạn chế

3. Nguyên nhân

IV. NHU CẦU VÀ ĐỀ XUẤT

1. Nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng tiếng dân tộc.
2. Đề xuất cơ chế, chính sách hỗ trợ học tập.
3. Kiến nghị về kinh phí, chương trình, giáo trình và đội ngũ giảng viên.
4. Đề xuất ban hành quy định về việc dạy và học tiếng dân tộc thiểu số đối với cán bộ, công chức, viên chức.

PHỤ LỤC 01
THỐNG KÊ ĐỘI NGŨ CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC XÃ.....

STT	Tổng số CB,CC, VC được giao	Số lượng CB,CC,VC hiện có	Là người DTTS	Trình độ các mặt					Đã có chứng nhận/ chứng chỉ đào tạo, bồi dưỡng			Ghi chú
				Chuyên môn			LLCT		Ngoại ngữ	Tin học	Tiếng DTTS	
				Trên ĐH	ĐH	TC	Cao cấp	Trung cấp				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)

***Ghi chú:** Căn cứ Điều 1, Luật số 80/2025/QH15 xác định cán bộ, công chức để thống kê; Điều 1, Luật số 129/2025/QH15 xác định viên chức để thống kê.

PHỤ LỤC 02
KHẢ NĂNG SỬ DỤNG TIẾNG DÂN TỘC THIỂU SỐ

STT	Tổng số	Là người DTTS	Biết tiếng DTTS	Chưa biết tiếng DTTS	Đã có chứng nhận/ chứng chỉ	Nhu cầu	Ghi chú
1	Cán bộ						
2	Công chức						
3	Viên chức						

***Ghi chú:** Phân tích trên cơ sở số liệu số lượng CB, CC,CV có tại phụ lục 01.

PHỤ LỤC 03
NHU CẦU ĐÀO TẠO NGÔN NGỮ THEO DÂN TỘC

STT	Tiếng dân tộc	Số lượng nhu cầu	Ghi chú
1	Ba Na		
2	Gia Rai		
3	Xơ Đăng		
4	Giẻ- Triêng		
5	Co		
6	Hrê		